

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 801/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 630/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Tâm T, sinh năm 1987; địa chỉ: P.301 Chung cư D L, Phường B, quận T, Tp ..

2. Ông Hồ Vũ D, sinh năm 1985; địa chỉ: D N, Phường I, quận P, Tp ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 12/12/2011 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận cấp thì bà Nguyễn Thị Tâm T và ông Hồ Vũ D là vợ chồng hợp pháp. Bà T có nơi cư trú tại quận T, do đó cả hai nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông D tự nguyện kết hôn năm 2011 và chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp trong quan hệ vợ chồng, không còn quan tâm đến nhau. Bà T và ông D xác định vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được thuận tình ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Có 02 trẻ Hồ Vũ Q, sinh ngày 17/9/2013 và Hồ Nguyễn Thu D1, sinh ngày 05/9/2016. Ông D, bà T thỏa thuận giao trẻ Q cho ông D và giao trẻ D1 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, các bên không cấp dưỡng nuôi con chung, thỏa thuận này phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có. Tòa án không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Đương sự khai không có. Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà T và ông D phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Tâm T và ông Hồ Vũ D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 02 trẻ Hồ Vũ Q, sinh ngày 17/9/2013 và Hồ Nguyễn Thu D1, sinh ngày 05/9/2016.
 - + Bà T có trách nhiệm giao trẻ Q cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D có trách nhiệm giao trẻ D1 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.
 - + Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông D, bà T do các bên không có yêu cầu.
 - + Bà T, ông D có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho nhau đến thăm con chung.
 - + Vì lợi ích của con chưa thành niên việc nuôi con và cấp dưỡng cho con có thể thay đổi.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà T, ông D phải chịu, được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002291 ngày 12/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình.. Đương sự đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- UBND xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận (GKH số 60 ngày 12/12/2011);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;

Võ Phước Lý